

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1669/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ triển khai Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW

Thực hiện Quyết định số 1669/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW; Kế hoạch số 446-KH/TU ngày 27/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Kết luận số 156-KL/TW; Nghị quyết số 33-NQ/TW; Kết luận số 76-KL/TW); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt và triển khai sâu rộng, nghiêm túc Quyết định số 1669/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của văn hóa là nền tảng tinh thần, động lực nội sinh và sức mạnh mềm quan trọng cho phát triển bền vững.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động, trước hết là vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Kết luận số 156-KL/TW và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và nhân dân về vai trò, trách nhiệm của mình trong sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Hưng Yên đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững tỉnh trong kỷ nguyên mới.

c) Tạo sự thống nhất về tư tưởng, hành động trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị để triển khai hiệu quả Kết luận số 156-KL/TW của Bộ Chính trị; xây dựng và phát triển văn hóa, con người Hưng Yên mang giá trị đặc trưng vùng

đồng bằng châu thổ sông Hồng, thực sự trở thành nền tảng, nguồn lực nội sinh, động lực phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên phát triển mới.

d) Phát huy những kết quả, kinh nghiệm đã đạt được trong 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, chú trọng các giải pháp phát triển, khai thác toàn diện, tiềm năng, thế mạnh của văn hóa, con người Hưng Yên; đồng thời tiến hành rà soát tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình của Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; các đề án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt triển khai, góp phần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW. Trên cơ sở đó, tập trung hoàn thiện các nội dung chưa hoàn thành hoặc chưa được triển khai xây dựng với lộ trình, tiến độ cụ thể trong thời gian tiếp theo.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Kết luận số 156-KL/TW và Kết luận số 76-KL/TW. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị với các giải pháp đồng bộ, bảo đảm tính khả thi; gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng, phù hợp với điều kiện chung của tỉnh, tạo sự phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa.

b) Huy động tối đa các nguồn lực, bảo đảm chi cho văn hóa không thấp hơn 2% tổng chi ngân sách hằng năm, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp, cộng đồng tham gia phát triển văn hóa.

c) Việc quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 156-KL/TW và Kết luận số 76-KL/TW phải thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, hiệu quả, đồng bộ với các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về lĩnh vực phát triển văn hóa, con người gắn với chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị.

d) Việc xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện Kết luận số 156-KL/TW đảm bảo thiết thực, xác định được khâu then chốt, đột phá, khắc phục tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc gắn với định hướng, bố trí nguồn lực thực hiện phù hợp điều kiện thực tiễn từng địa phương, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị và nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân

a) Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể, người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục nâng cao nhận thức, tiếp tục tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW; Kết luận số 76-KL/TW và Kết luận số 156-KL/TW; các nghị quyết, chỉ thị về văn hóa, con người Việt Nam; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong hệ thống chính trị; khắc phục tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo, mất dân chủ, coi nhẹ việc xây dựng và phát triển văn hóa; nâng cao vai trò,

trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc xây dựng và phát triển văn hoá, con người.

b) Các cấp ủy đảng, chính quyền phải xác định phát triển văn hóa, con người Hưng Yên là một nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược, thường xuyên, liên tục; phát triển văn hóa phải đặt ngang tầm với chính trị, kinh tế. Giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, con người.

c) Tăng cường quản lý báo chí và xuất bản, nhất là môi trường mạng Internet phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho các tầng lớp nhân dân, nhất là giới trẻ. Đặt vị trí, vai trò, trách nhiệm, sứ mệnh, tiên phong, nêu gương của những người làm công tác văn hóa, đặc biệt là đội ngũ văn nghệ sỹ, nghệ nhân và người có uy tín trong cộng đồng; tuyên truyền, phổ biến đưa các chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam thấm sâu vào thực tiễn đời sống, gắn bó mật thiết với địa phương, cơ sở xuất phát từ thực tế sinh động, lấy người dân làm trung tâm, hiệu quả thực tiễn làm thước đo.

2. Nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước, tập trung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách đặc thù, ưu tiên bổ sung nguồn lực thúc đẩy xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam

a) Rà soát, hoàn thiện các văn bản pháp luật, quản lý hiện hành có liên quan; sửa đổi, bổ sung ban hành văn bản mới phù hợp cơ chế, chính sách của tỉnh về phát triển văn hóa, con người Hưng Yên trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về văn hóa theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng nguồn nhân lực.

b) Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm nguồn lực từ ngân sách nhà nước và của toàn xã hội để đầu tư xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở theo hướng đồng bộ, phù hợp, phát huy tốt hiệu quả sử dụng.

c) Có cơ chế, chính sách đặc thù trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng các tài năng văn hóa nghệ thuật; phát huy tài năng trong sáng tạo nghệ thuật, giải phóng sức sáng tạo về văn hóa trong không gian số, môi trường số, xã hội số, kinh tế số; có cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh phí cho nghệ nhân, người thực hành, tổ chức truyền dạy di sản văn hóa, người trông coi bảo vệ di tích, người trông coi, duy trì hoạt động hệ thống nhà văn hóa cơ sở, người trông coi và tổ chức phục vụ bạn đọc tại các thư viện, tủ sách có phục vụ cộng đồng ở cơ sở. Bổ trí thêm nguồn lực hoạt động cho Ban Chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", công tác gia đình các cấp. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích phù hợp để thu hút các doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư vào hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thiết chế văn hoá, khu vui chơi giải trí... quy mô lớn, mang đậm bản sắc văn hóa Hưng Yên.

d) Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn đầu tư, tài trợ, hiến tặng cho phát triển văn hóa, xây dựng con người. Khuyến khích thành lập các thiết chế văn hóa tư nhân; liên doanh, liên kết các thành phần kinh tế với các đơn vị công lập nhằm khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình văn hóa. Đầu tư kinh phí triển khai đề tài khoa học xã hội và nhân văn cấp tỉnh, tổ chức hội thảo khoa học, hỗ trợ kinh phí xuất bản một số đầu sách nghiên cứu văn hóa - xã hội và đầu sách văn học - nghệ thuật theo cơ chế Nhà nước đặt hàng.

3. Tập trung phát triển con người Hưng Yên phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ với xây dựng môi trường văn hóa

a) Chú trọng phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, thể dục thể thao để nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nâng cao tâm vóc, trí tuệ, tuổi thọ, tâm hồn, tình cảm cao đẹp. Gắn giáo dục tri thức với giáo dục đạo đức, thể chất, kỹ năng sống đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tập trung cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo việc làm ổn định, bảo đảm an ninh con người, phúc lợi xã hội cho nhân dân. Quan tâm và tạo điều kiện thúc đẩy phong trào học tập suốt đời trong nhân dân. Phần đầu đạt được mục tiêu bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ, trẻ em gái. Bảo đảm công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

b) Đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước và cách mạng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh theo hướng gắn lý luận với thực tiễn, phát hiện những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả.

c) Chú trọng tuyên truyền, phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Học tập, lao động, sáng tạo”, xây dựng “Gương người tốt việc tốt” và các điển hình tiên tiến gắn với các phong trào thi đua yêu nước được triển khai trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Bộ tiêu chí, bình xét, vinh danh nhằm tôn vinh công dân Hưng Yên tiêu biểu trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo động lực thi đua trong học tập, công tác, lao động, sản xuất; xây dựng hình ảnh con người Hưng Yên trong thời kỳ mới.

d) Nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cả về thể chất và tinh thần của người dân. Tạo điều kiện để người dân có điều kiện tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên và tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh, nâng cao thể chất, cải thiện tâm vóc, thể trạng của người dân giữa các địa phương trong tỉnh. Đổi mới nâng cao chất lượng Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

đ) Phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật trong việc định hướng thị hiếu, thẩm mỹ, bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, trí tuệ, kỹ năng sống, hướng tới sự hoàn thiện nhân cách của mỗi cá nhân và xã hội; lồng ghép chương trình giáo dục nghệ thuật, đặc biệt là nghệ thuật truyền thống như hát chèo, hát ca trù, hát trống quân vào giảng dạy trong trường học, tạo điều kiện cho học sinh phát huy năng khiếu, sở trường, nâng cao hiểu biết, khả năng cảm thụ nghệ thuật, đồng thời góp phần giữ gìn và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc và địa phương.

e) Thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong xây dựng môi trường văn hoá. Đề cao vai trò, trách nhiệm và các giá trị văn hoá tốt đẹp của gia đình trong việc nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ thanh thiếu nhi, cùng với nhà trường giáo dục, hình thành nhân cách, đạo đức trong sáng và kỹ năng ứng xử xã hội văn minh; nhân rộng các mô hình câu lạc bộ văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ thể dục thể thao, câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình ở cơ sở. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 nhằm xây dựng mỗi gia đình ở Hưng Yên, tôn trọng đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa”, nhất là thế hệ trẻ thông qua các chương trình giáo dục nhà trường, các hoạt động xã hội và trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đưa mục tiêu, nhiệm vụ công tác gia đình vào các tiêu chí, mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

f) Kịp thời chấn chỉnh và nghiêm cấm các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để thực hành các hoạt động mê tín dị đoan, gây mất an ninh trật tự. Đẩy mạnh đấu tranh đẩy lùi cái xấu, cái ác, những hủ tục lạc hậu ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong mỹ tục trong gia đình và đời sống văn hóa cộng đồng.

4. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong chính trị; tập trung xây dựng văn hóa trong Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đồng thời tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về xây dựng và phát triển nền văn hóa và con người Việt Nam trong giai đoạn mới, nhất là chủ trương, quan điểm của Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết của Trung ương và chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021.

b) Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch trên lĩnh vực văn hóa; tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là trong thanh, thiếu niên về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của xây dựng, phát triển văn hóa và con người đối với sự phát triển bền vững của đất nước và địa phương; về những giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp, lịch sử vẻ vang và con người Hưng Yên.

c) Chú trọng xây dựng văn hóa trong Đảng, trong hệ thống chính trị, nhất là các chuẩn mực văn hóa, đạo đức nghề nghiệp như xây dựng bộ máy phục vụ nhân dân liêm chính, hành động; hình ảnh người cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; có trình độ năng lực, có đức, có tài, nghiêm túc thực hành công vụ, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của người cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu.

d) Thường xuyên quan tâm xây dựng văn hóa trong các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, văn hóa doanh nhân, nhằm phát huy ý thức và tinh thần dân tộc; chấp hành pháp luật, giữ chữ tín, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh; đẩy mạnh hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật và thanh tra, kiểm

tra đổi với hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa; kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trên địa bàn toàn tỉnh.

5. Đẩy mạnh xây dựng môi trường, đời sống văn hoá lành mạnh gắn với thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; chú trọng bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa

a) Xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa lành mạnh, kỷ cương, văn minh, hiện đại, trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, đối ngoại và trong từng gia đình, cộng đồng thôn, làng, khu dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, nâng cao chất lượng xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường tiêu biểu” và thực hiện nếp sống văn hoá gắn với phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đô thị văn minh, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, giữ gìn thuần phong, mỹ tục, gắn kết tình làng nghĩa xóm, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân. Xây dựng môi trường học thật sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện con người.

b) Huy động mọi nguồn lực để phát triển văn hóa; thực hiện đời sống văn hóa góp phần thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và nông thôn, các tầng lớp xã hội. Phát huy vai trò của chủ thể văn hóa trong xây dựng, tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; ưu tiên bố trí quỹ đất có vị trí thuận lợi, phù hợp để xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhằm phục vụ tốt nhất nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa thể thao và vui chơi, giải trí của mọi tầng lớp nhân dân.

c) Phát huy giá trị di sản văn hóa hài hòa với phát triển du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; tiếp tục thực hiện đầy đủ các cam kết UNESCO đối với di sản được ghi danh, công nhận; bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, di sản thế giới, đầu tư tu bổ, tôn tạo chống xuống cấp di tích; tập trung gìn giữ, bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, nhất là một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ mai một, thất truyền.

d) Tạo môi trường để các chuyên gia, tri thức, văn nghệ sĩ tài năng và học sinh, sinh viên có năng khiếu vượt trội, tài năng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được sáng tạo, cống hiến, rèn luyện phát triển tài năng.

6. Xây dựng môi trường văn hóa số phù hợp với nền kinh tế số; chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

a) Đẩy mạnh công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác văn hóa và quảng bá, giới thiệu các giá trị văn hóa truyền thống và con người Hưng Yên đến với du khách trong và ngoài nước. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu văn hóa nhân loại; tích cực tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo, trưng bày, triển lãm, giới thiệu chuyên đề về di sản văn hóa, các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch ở khu vực, trong nước và quốc tế; phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa theo hướng độc đáo; từng bước xây dựng và phát triển thương hiệu Hưng Yên có uy tín trên thị trường trong nước và ngoài nước; tăng cường và đa dạng hoá các nguồn lực đầu tư để phát triển sản phẩm, dịch vụ

thích ứng với xu thế phát triển; tạo môi trường thuận lợi để xây dựng, phát triển thị trường sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

b) Có giải pháp đồng bộ, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hoá trên địa bàn tỉnh. Từng bước nghiên cứu, vận hành phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa, ưu tiên đầu tư vào một số ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế của tỉnh như: Nghệ thuật biểu diễn, quảng cáo, nhiếp ảnh, thủ công mỹ nghệ, du lịch văn hóa tâm linh... nhằm khai thác, phát huy những tiềm năng và các giá trị đặc sắc văn hóa của tỉnh. Tiếp tục triển khai rà soát, sửa đổi, bổ sung Chiến lược phát triển Việt Nam, Chiến lược phát triển văn hóa đối ngoại và Chiến lược ngoại giao văn hóa của Việt Nam đến năm 2030 phù hợp với yêu cầu phát triển trên địa bàn tỉnh.

c) Tạo điều kiện thuận lợi để các nước, các tổ chức quốc tế, các cơ quan văn hóa, du lịch nước ngoài giới thiệu tiềm năng văn hóa, con người Hưng Yên. Thúc đẩy gắn kết các hoạt động ngoại giao văn hoá và ngoại giao kinh tế, đồng thời tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu thêm văn hoá của tỉnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hạn chế sự tác động, ảnh hưởng tiêu cực do mặt trái của toàn cầu về văn hóa.

d) Tăng cường các nguồn lực đầu tư phát triển công nghiệp văn hóa, nhất là nguồn lực từ xã hội hóa; phát huy vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là công nghệ số trong phát triển công nghiệp văn hóa.

7. Huy động mọi nguồn lực, động lực xây dựng và phát triển văn hóa, con người; đẩy mạnh triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 162/2024/QH15 của Quốc hội; Nghị quyết số 114/NQ-CP ngày 29/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 162/2024/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035.

b) Huy động mọi nguồn lực, bố trí kinh phí đầu tư cho văn hóa không thấp hơn 2% tổng chi ngân sách hằng năm. Thực hiện bình đẳng trong đầu tư của Nhà nước đối với các thành phần kinh tế tham gia hoạt động văn hóa trên cơ sở năng lực và hiệu quả xã hội của mỗi tổ chức.

c) Tập trung triển khai trọng tâm, trọng điểm các nhóm mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035 trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở và toàn xã hội, trong đó người dân là chủ thể. Tập trung đầu tư, hoàn thiện các thiết chế văn hóa quy mô quốc gia, đồng bộ hóa hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Là cơ quan thường trực triển khai các nhiệm vụ chuyên môn về văn hóa trong Kết luận số 156-KL/TW, Kết luận số 76-KL/TW và Nghị quyết số 33-

NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

b) Chủ trì tham mưu xây dựng, triển khai các chương trình, đề án phát triển văn hóa, con người giai đoạn 2025-2030; phối hợp các cơ quan chức năng rà soát, xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản liên quan đến xây dựng và phát triển văn hóa, con người Hưng Yên đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

c) Chủ trì, có giải pháp phát triển các giá trị văn hóa truyền thống và hiện đại, bảo tồn di sản, đồng thời thúc đẩy công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí và sáng tạo gắn với xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong xã hội, nhất là trên không gian mạng.

d) Chủ trì tham mưu phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, khuyến khích sáng tạo và bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở.

đ) Hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

e) Phối hợp tổ chức các hội thi, hội diễn, các hoạt động văn hóa nghệ thuật quần chúng; tổ chức các hoạt động văn hóa, lễ hội, phong trào thi đua yêu nước gắn với gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

f) Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền hiệu quả việc triển khai Kết luận số 156-KL/TW; Kết luận số 76-KL/TW và Nghị quyết số 33-NQ/TW; thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa.

g) Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện; tổng hợp, báo cáo định kỳ Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan tích cực tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch về phát triển văn hóa, con người đã được phê duyệt gắn với thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

b) Chỉ đạo các nhà trường chú trọng công tác giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng văn hóa học đường trong các nhà trường. Phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ trong học sinh, sinh viên.

c) Phối hợp với ngành văn hóa tổ chức các hoạt động ngoại khóa về văn hóa học đường, tổ chức các hoạt động ngoại khóa tại các địa điểm di tích lịch sử...; xây dựng và phát triển con người Hưng Yên toàn diện.

d) Phát triển nguồn nhân lực văn hóa, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực văn hóa số.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Ưu tiên nguồn lực thực hiện các chương trình nhiệm vụ, dự án nghiên cứu khoa học về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Triển khai các giải pháp nhằm hạn chế tối đa những tác hại của khoa học công nghệ mới đối với thế hệ trẻ, nhất là những thách thức từ môi trường số đến đạo đức, nhân cách con người.

b) Hướng dẫn các địa phương sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền các nội dung liên quan đến văn hóa; khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát huy các giá trị nhân văn, di sản văn hóa.

4. Sở Tài chính

a) Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước, trong kế hoạch đầu tư công để triển khai các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật nhà nước hiện hành.

b) Đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí đầy đủ nguồn kinh phí, ngân sách cho thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người, các công trình, dự án văn hóa phục vụ người dân; lồng ghép mục tiêu phát triển văn hóa trong các chương trình mục tiêu quốc gia với nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người.

c) Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, kiểm tra việc sử dụng kinh phí hiệu quả, đúng quy định.

5. Sở Tư pháp

Phối hợp rà soát, tham mưu tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực văn hóa.

6. Sở Nội vụ

a) Tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế làm công tác văn hóa các cấp. Gắn thực hiện xây dựng đời sống văn hóa với phong trào thi đua yêu nước.

b) Phối hợp đào tạo các lớp tập huấn liên quan đến hoạt động bảo tồn, phát huy, giá trị văn hóa truyền thống.

7. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch

8. Công an tỉnh

a) Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực văn hóa, chủ động phát hiện, đấu tranh với các hành vi lợi dụng văn hóa đặc biệt là các hành vi phát tán văn hóa phẩm độc hại, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

b) Đảm bảo an ninh trật tự trong các sự kiện, hoạt động văn hóa lớn của tỉnh. Phối hợp kết nối khai thác, phát huy cơ sở dữ liệu quốc gia về văn hóa.

9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên

a) Tăng cường chuyên trang, chuyên mục, tin bài đẩy mạnh tuyên truyền Nghị quyết số 33-NQ/TW; Kết luận số 156-KL/TW; Kết luận số 76-KL/TW và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực văn hóa, con người và việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

b) Tập trung tuyên truyền quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp, kết quả đạt được và những mô hình hay, cách làm sáng tạo; xây dựng các sản phẩm truyền thông đa phương tiện, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong tuyên truyền văn hóa để tiếp cận hiệu quả với công chúng và lan tỏa rộng rãi trong xã hội.

c) Chú trọng phát hiện, tôn vinh, nhân rộng các giá trị tốt đẹp, nhân văn; kịp thời biểu dương các mô hình, cá nhân tiêu biểu trong việc thực hiện có hiệu quả nội dung xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; đồng thời phê phán các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trái với thuần phong mỹ tục.

10. Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh

a) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới.

b) Kiện toàn tổ chức và hoạt động của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh bảo đảm thống nhất, tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả, tập hợp đông đảo văn nghệ sĩ tham gia, phát triển hội viên cả về số lượng và chất lượng; từng bước đổi mới mô hình, phương thức hoạt động của Hội; khuyến khích tự do sáng tạo, thực thi quyền tác giả; tạo điều kiện cho sự sáng tạo đội ngũ văn nghệ sĩ để có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật chất lượng cao.

c) Chủ động đề xuất, phối hợp tham gia xây dựng các chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án... về phát triển văn học, nghệ thuật và đề xuất kịp thời những khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật.

11. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

a) Hướng dẫn nội dung tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; tổ chức hội nghị học tập, quán triệt trong toàn hệ thống chính trị nội dung Kết luận số 156- KL/TW bằng các hình thức phong phú, hiệu quả.

b) Theo dõi, nắm bắt dư luận xã hội cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; lên án hành vi lợi dụng các hoạt động dân tộc, tôn giáo để truyền bá tư tưởng mê tín dị đoan, gây mất an ninh trật tự.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí truyền thông tuyên truyền sâu rộng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; phối hợp, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

d) Phối hợp các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Kết luận số 156-KL/TW và Kết luận số 76-KL/TW tại các địa phương, cơ quan, đơn vị.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ, giám sát các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Kết luận số 156-KL/TW và Kết luận số 76-KL/TW và việc thực hiện các chủ trương, đường lối

của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

b) Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội; giữa các ban, ngành, đoàn thể trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, thẩm mỹ cho thế hệ trẻ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và các phong trào thi đua yêu nước.

c) Tổ chức các phong trào thi đua, các hoạt động xây dựng đạo đức, lối sống, giữ gìn thuần phong mỹ tục.

13. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Cụ thể hóa Kế hoạch này triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Kết luận số 156-KL/TW và Kết luận số 76-KL/TW; việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam thành chương trình hành động của địa phương.

b) Tổ chức tuyên truyền, triển khai kế hoạch tới từng thôn, tổ dân phố; vận động nhân dân tham gia, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tại cộng đồng. Quản lý, bảo vệ trực tiếp các di tích; huy động nhân dân tham gia phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

c) Bố trí và bảo đảm các nguồn lực thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa, con người được phân cấp theo quy định. Xây dựng các chính sách khuyến khích, đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa hoạt động văn hóa phù hợp với điều kiện của địa phương. Ưu tiên lồng ghép nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương kết hợp với nguồn vốn địa phương để đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, tu bổ di tích lịch sử văn hóa, trang thiết bị phục vụ các hoạt động văn hóa của địa phương. Bố trí quỹ đất phù hợp để xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ đời sống nhân dân.

IV. CÔNG TÁC THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Báo cáo hằng năm: Trước ngày 15/11.

2. Nơi nhận báo cáo: Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện và báo cáo theo yêu cầu tại khoản 1 Mục này gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Căn cứ Kế hoạch các sở, ngành, đoàn thể có liên quan, Ủy ban nhân dân xã, phường phối hợp chặt chẽ với ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các sở, ngành, đơn vị, địa phương, phản ánh bằng văn bản về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /tu

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Tuần VX).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN
TƯỠNG 02.10.37.28

Phạm Văn Nghiêm

DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1669/QĐ-TTG NGÀY 05/8/2025 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Kế hoạch số 54 /KH-UBND ngày 09 /9/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn thực hiện
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật liên quan không còn phù hợp liên quan đến xây dựng và phát triển văn hóa, con người Hưng Yên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan	Năm 2025-2027
2	Triển khai dự án Nhà hát Chèo Hưng Yên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan	Năm 2026-2027
3	Lập dự án Trưng bày của Bảo tàng tỉnh Hưng Yên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan	Năm 2026-2028
4	Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án đầu tư tu bổ chống xuống cấp di tích xếp hạng cấp quốc gia, cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành và địa phương liên quan	Năm 2026-2030
5	Phục hồi Lễ hội truyền thống làng Tam Kỳ, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang (nay là xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan và UBND xã Nghĩa Trụ	Năm 2026
6	Xây dựng hồ sơ bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT đối với Tri thức dân gian trồng và chế biến Nhãn đề nghị UNESCO ghi danh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026
7	Lập dự án tu bổ, tôn tạo di tích: Đình Thượng, xã An Viên, huyện Tiên Lữ (nay là xã Hoàng Hoa Thám); Đình Mai Viên xã Song Mai, huyện Kim Động (nay là xã Hiệp Cường)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan và UBND xã Hoàng Hoa Thám	Năm 2026

8	Quy hoạch tổng thể và lập dự án thành phần bảo tồn, tôn tạo Khu di tích Quốc gia Làng Nôm; xây dựng Đề án Bảo tàng sinh thái Làng Nôm, xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm (nay là xã Đại Đồng)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026-2028
9	Lập Dự án đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị Vua triều Trần, huyện Hưng Hà (nay là xã Long Hưng)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026
10	Lập Dự án đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Chùa Keo, xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư (nay là xã Vũ Tiên)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026
11	Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử quốc gia Khu lưu niệm Danh nhân Văn hóa Lê Quý Đôn, xã Độc Lập, huyện Hưng Hà (nay là xã Lê Quý Đôn)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026
12	Tổ chức vinh danh danh nhân văn hóa Lê Quý Đôn và tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 300 năm ngày sinh của danh nhân văn hóa Lê Quý Đôn (1726-2026)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026
13	Tu bổ tôn tạo Di tích lịch sử quốc gia Đền Lưu Xá, chùa Báo Quốc, xã Canh Tân, huyện Hưng Hà (nay là xã Ngự Thiên)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026
14	Tu bổ tôn tạo Cụm di tích lịch sử quốc gia đình, đền Bồng Diên, xã Tân Lập, huyện Vũ Thư (nay là xã Tân Thuận)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026
15	Tu bổ tôn tạo tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia Đền Đồng Bằng, xã An Lễ, huyện Quỳnh Phụ (nay là xã Đồng Bằng)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026

16	Lập dự án tu bổ tôn tạo Di tích lịch sử quốc gia Đền Lộng Khê, xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ (nay là xã A Sào)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026
17	Lập dự án tu bổ tôn tạo Di tích lịch sử quốc gia đình, Đền La Vân, chùa Công, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ (nay là xã Quỳnh Phụ)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026
18	Lập dự án tu bổ tôn tạo Di tích lịch sử quốc gia Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư (nay là phường Thái Bình)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026
19	Lập dự án bảo tồn, tôn tạo di tích quốc gia đặc biệt chùa Thái Lạc, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm (nay là xã Như Quỳnh)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2027-2030
20	Lập dự án và triển khai bảo tồn, tôn tạo Khu di tích Quốc gia đặc biệt Đa Hoà - Dạ Trạch: Xã Bình Minh, huyện Khoái Châu (nay là xã Triệu Việt Vương)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2027-2030
21	Lập dự án, triển khai bảo tồn, tôn tạo di tích Quốc gia đặc biệt Đền Kim Đằng, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên (nay là phường Sơn Nam)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2027-2030
22	Lập dự án, triển khai bảo tồn, tôn tạo Di tích Quốc gia đặc biệt Đông Đô Quảng Hội, phường Hồng Châu, thành phố Hưng Yên (nay là phường Hồng Châu)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2027-2030
23	Lập dự án, triển khai bảo tồn, tôn tạo Di tích Quốc gia chùa Mễ Sở, xã Mễ Sở, huyện Văn Giang (Nơi lưu giữ Bảo vật quốc gia) (nay là xã Mễ Sở)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2027-2030

24	Lập dự án khảo cổ học, bảo tồn, tôn tạo di tích tại di tích Quốc gia chùa Hương Lãng, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm (nay là xã Lạc Đạo)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2027-2030
25	Bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống trong các di sản văn hóa phi vật thể (Lễ hội được Bộ VH-TT-DL ghi vào danh mục di sản văn hóa PVT) Bảo vệ nghệ thuật hát trống quân, hát Chèo được ghi vào danh mục di sản văn hóa PVT cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2027-2030
26	Lập dự án triển khai Bảo vệ và phát huy giá trị Di sản Tư liệu hệ thống Bia Phố Hiến, Hưng Yên (thuộc Khu DTQGĐB Phố Hiến) (nay là phường Phố Hiến)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2027-2030
27	Hỗ trợ xây dựng 20 thư viện cấp xã và 30 mô hình điểm thư viện cộng đồng tại những địa phương chưa có thư viện cấp xã của tỉnh Hưng Yên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2027-2030
28	Tổ chức truyền dạy Chèo, Ca trù, Trống quân, múa rối nước, múa bát dật, múa giáo cờ... văn hóa phi vật thể được Bộ VH-TT-DL ghi danh; hỗ trợ chế độ nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú tại địa phương trong việc phổ biến đào tạo, bồi dưỡng, truyền dạy những người kế cận	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2027-2030
29	Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2025-2030
30	Xây dựng nội dung sản phẩm truyền thông phục vụ quảng bá hình ảnh quốc gia ra thế giới; đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm truyền thông của địa phương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2025-2027

31	Xây dựng đề án: Phát triển văn hóa, con người Hưng Yên có nhân cách, lối sống tốt đẹp, ươm mầm, thân thiện...hội nhập đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2025-2027
	Xây dựng và triển khai hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Hưng Yên, tiếp tục triển khai Bộ Tiêu chí ứng xử trong gia đình. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho cán bộ, cộng tác viên về giải pháp cụ thể nhằm hiện thực hóa các hệ giá trị, chuẩn mực gắn với xây dựng và phát triển con người Hưng Yên trong thực tiễn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2025-2030
	Xây dựng, hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện văn hóa công vụ, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; bộ quy tắc ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khi đến làm việc tại cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2025-2027
	Tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về văn hóa công vụ, đạo đức công vụ, bộ quy tắc ứng xử đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2025-2027
	Phát triển văn hóa con người Việt Nam về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, hình thành ý thức chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2025-2027
32	Triển khai phong trào thể dục, thể thao cho mọi người, góp phần xây dựng con người Việt Nam	Sở Văn hóa, Thể thao và	Các sở, ngành, địa	Năm 2025-2027

	phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Hình thành các khu trung tâm thể dục thể thao của xã, phường, thị trấn gắn với quảng trường, công viên, thiết chế văn hóa tại cơ sở, trường học	Du lịch	phương liên quan	
33	Hỗ trợ hướng dẫn tập luyện, tổ chức các hoạt động thể thao phong trào phục vụ cộng đồng, với lực lượng cộng tác viên thể thao ở cơ sở làm nòng cốt	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2025-2027
34	Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ, hiệu quả	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2025-2030
35	Xây dựng và triển khai đề án văn học nghệ thuật Hưng Yên đồng hành cùng dân tộc	Hội Văn học nghệ thuật tỉnh	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2025-2030
36	Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ trong lĩnh vực văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2025-2030
37	Bảo tồn, và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu được ghi danh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2026-2030
38	Xây dựng Đề án tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục đạo đức, lối sống, nghệ thuật, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, sinh viên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan và các địa phương	Năm 2025-2027
39	Đầu tư một số cơ sở đào tạo trọng điểm, chất lượng cao đảm bảo tổ chức các hoạt động văn hóa; triển khai đồng bộ Bộ quy tắc ứng xử trong trường học; đầu tư xây dựng hiệu quả các mô hình giáo dục đạo đức, lối sống và các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho học sinh, sinh viên trong các trường học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan và các địa phương	Năm 2025-2030

40	Xây dựng Đề án văn hóa trong tuân thủ luật pháp	Sở Tư pháp	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan và các địa phương	Năm 2026
41	Phát triển văn hóa số trong thực thi công vụ ngành khoa học và công nghệ gắn với mô hình chính quyền 02 cấp; xây dựng hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ tại các cơ sở văn hóa, thể thao, tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận	Sở Khoa học và công nghệ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan và các địa phương	Năm 2025-2030
42	Đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển và ứng dụng công nghệ số trong việc phổ biến văn học, nghệ thuật dân tộc, thể giới và phát triển ngành công nghiệp văn hóa	Sở Khoa học và công nghệ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan và các địa phương	Năm 2025-2030
43	Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các nội dung về bảo vệ môi trường gắn với văn hóa; lồng ghép bảo tồn văn hóa cộng đồng; phục hồi làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan và các địa phương	Năm 2025-2030
44	Rà soát xây dựng định mức sử dụng đất xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, bố trí quỹ đất hợp lý, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội của từng cấp	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan và các địa phương	Năm 2025-2030
45	Triển khai công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức làm công tác văn hóa các cấp	Sở Nội vụ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương	Năm 2025-2030
46	Xây dựng cơ chế, chính sách khen thưởng đặc thù cho các tập thể, cá nhân được công nhận danh hiệu văn hóa, có thành tích trong giữ gìn, xây dựng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa	Sở Nội vụ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan và các địa phương	Năm 2025-2030